

Số: 73/2026/QĐST -TTLH

Đồng Nai, ngày 04 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 63/2026/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông Bùi Văn L**, sinh ngày 17/4/1978; CCCD số: 017078037194.

Địa chỉ: Xóm Chỉ Bái, xã Nật Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Ngọc H**, sinh ngày 28/5/1984; CCCD số: 070184002813.

Địa chỉ: Tổ 99, thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Ông Bùi Văn L**, sinh ngày 17/4/1978; CCCD số: 017078037194.

Địa chỉ: Xóm Chỉ Bái, xã Nật Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Ngọc H**, sinh ngày 28/5/1984; CCCD số: 070184002813.

Địa chỉ: Tổ 99, thôn Bàu Ké, xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Bùi Văn L và bà Nguyễn Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số: 41, ngày 26/4/2011 của UBND thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước*).

- *Về việc nuôi con:* Giao cho bà Nguyễn Ngọc H trực tiếp nuôi con chung là cháu: Bùi Ngọc H1, sinh ngày 30/3/2012. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn ông L được quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở ông thực hiện quyền này.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết ông L hoặc bà H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng.

- *Về tài sản và nợ chung:* Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:*

Ông Bùi Văn L tự nguyện nộp 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đó (*Biên lai thu tiền số: 0001902 ngày 21/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai*).

Hoàn trả cho ông Bùi Văn L số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng đã nộp trước đó còn dư (*Biên lai thu tiền số: 0001902 ngày 21/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 9 – Đồng Nai;
- Phòng THADS Khu vực 9 – Đồng Nai;
- UBND xã Đồng Phú, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Văn Dương